

Số: /TB-SKHCN

Thái Nguyên, ngày 30 tháng 6 năm 2026

THÔNG BÁO

Kế hoạch đặt hàng nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo tỉnh Thái Nguyên năm 2026 (đợt 3)

Căn cứ Thông tư số 36/2025/TT-BKHCN ngày 26/11/2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định khung về trình tự, thủ tục xây dựng, thẩm định, ban hành, quản lý, tổ chức thực hiện chương trình khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và quy định về trình tự, thủ tục xét tài trợ, đặt hàng, ký hợp đồng, tổ chức thực hiện, chấm dứt thực hiện, thanh lý hợp đồng giao nhiệm vụ và đánh giá đối với nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo;

Căn cứ Quyết định số 31/2026/QĐ-UBND ngày 21/5/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên Quy định quản lý chương trình, nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 2042/QĐ-UBND ngày 26/6/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc phê duyệt Danh mục nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo cấp tỉnh năm 2026 (đợt 3);

Sở Khoa học và Công nghệ thông báo kế hoạch đặt hàng nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo năm 2026 (đợt 3), cụ thể như sau:

1. Danh mục nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo tỉnh Thái Nguyên đặt hàng năm 2026 (đợt 3): có chi tiết về tên nhiệm vụ, định hướng mục tiêu, dự kiến kết quả sản phẩm, phương thức thực hiện, mức trần kinh phí, loại hình nhiệm vụ và thời gian thực hiện tại Phụ lục kèm theo.

2. Điều kiện tham gia tuyển chọn đối với tổ chức chủ trì, cá nhân chủ nhiệm nhiệm vụ:

Các tổ chức chủ trì, cá nhân đăng ký chủ nhiệm nhiệm vụ phải đáp ứng điều kiện quy định tại Điều 7 Quy định quản lý chương trình, nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên kèm theo Quyết định số 31/2026/QĐ-UBND ngày 21/5/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

3. Hồ sơ đăng ký tham gia tuyển chọn thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo (KH,CN&ĐMST), bao gồm:

3.1. Thành phần hồ sơ gồm:

- Đơn đăng ký chủ trì thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo thực hiện theo Biểu mẫu BM-09 Thông tư số 36/2025/TT-BKHCN ngày 26/11/2025.

- Thuyết minh nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo thực hiện theo Biểu mẫu BM-10 Thông tư số 36/2025/TT-BKHCN ngày 26/11/2025

(thuyết minh được trình bày tối đa 20 trang, trong đó cần bổ sung thông tin: nội dung, phương pháp thực hiện bao gồm hiện trạng trong nước và thế giới trước khi nghiên cứu; kết quả dự kiến bao gồm kết quả trung gian và kết quả cuối cùng; mối liên hệ giữa mục tiêu cụ thể, nội dung, kết quả trung gian, kết quả cuối cùng); có kèm theo dự toán theo Biểu mẫu BM-15 Thông tư số 36/2025/TT-BKHCN ngày 26/11/2025;

- Văn bản cam kết phối hợp/đồng tài trợ thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo thực hiện theo Biểu mẫu BM-12 Thông tư số 36/2025/TT-BKHCN ngày 26/11/2025 (nếu có);

- Tài liệu chứng minh tư cách pháp lý của tổ chức chủ trì: Quyết định thành lập hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Điều lệ hoạt động được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt hoặc các tài liệu tương đương khác⁽¹⁾;

- Thông tin về năng lực của tổ chức đề xuất, lý lịch của cá nhân đăng ký làm chủ nhiệm và thành viên nghiên cứu **phải được cập nhật** trên Nền tảng số quản lý khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo quốc gia⁽²⁾;

Các biểu mẫu hồ sơ đăng ký tham gia tuyển chọn tổ chức chủ trì, cá nhân chủ nhiệm thực hiện nhiệm vụ được Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Thái Nguyên đăng tải tại địa chỉ website: <https://sokhcn.thainguyen.gov.vn/>

*** Lưu ý về việc lập dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ KH,CN&ĐMST:** Dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ KH,CN&ĐMST được lập trên cơ sở các văn bản quy định sau:

- Nghị quyết số 11/2026/NQ-HĐND ngày 28/4/2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên Quy định nội dung và mức chi quản lý, thực hiện chương trình, nhiệm vụ, hoạt động hỗ trợ thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo sử dụng ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Thái Nguyên;

- Định mức kinh phí kỹ thuật chuyên ngành của ngành, lĩnh vực có liên quan đến nội dung thực hiện của nhiệm vụ.

3.2. Yêu cầu đối với hồ sơ đăng ký tham gia tuyển chọn nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo:

- Hồ sơ (trừ các tài liệu là bản sao) sử dụng phông chữ tiếng Việt (Times New Roman) của bộ mã ký tự Unicode theo Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN 6909:2001), màu đen;

- Các tài liệu quy định trong thành phần hồ sơ là bản chính hoặc bản sao có chứng thực hoặc bản sao y theo quy định.

- *Hình thức nộp hồ sơ:* Thông qua Cổng dịch vụ công trực tuyến/Nền tảng số quản lý khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo quốc gia hoặc trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính.

¹ Tổ chức đề xuất **không cần nộp tài liệu này trong trường hợp** đã cập nhật tài liệu trên Nền tảng số quản lý khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo quốc gia tại địa chỉ: <https://stm.mst.gov.vn/public>;

² Cập nhật tại Nền tảng số quản lý khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo quốc gia tại địa chỉ <https://stm.mst.gov.vn/public>.

Hồ sơ nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu chính phải được đóng gói, niêm phong và bên ngoài ghi rõ như sau: Tên nhiệm vụ KH,CN&ĐMST; Tên, địa chỉ của tổ chức đăng ký chủ trì; Họ tên, địa chỉ, số điện thoại liên lạc của cá nhân đăng ký chủ nhiệm nhiệm vụ, thông tin liên hệ; Danh mục tài liệu có trong hồ sơ.

- *Thời hạn nhận hồ sơ*: Bắt đầu từ ngày có Thông báo tuyển chọn này cho đến hạn cuối cùng là: **17 giờ 00 phút, ngày 17 tháng 7 năm 2026.**

- Hồ sơ đăng ký tham gia tuyển chọn thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo phải nộp đúng thời hạn theo quy định. Ngày nhận hồ sơ được tính là ngày, tháng, năm ghi tại dấu bưu chính nơi gửi đi (*đối với trường hợp gửi qua bưu chính*); xác nhận ngày, tháng, năm của nơi nhận hồ sơ (*đối với trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp thì tiếp nhận trong giờ hành chính*); ngày ghi nhận khi nộp hồ sơ trực tuyến qua Công dịch vụ công trực tuyến/nền tảng số quản lý khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo quốc gia. Các hồ sơ không hợp lệ sẽ không được xem xét tuyển chọn và không được gửi trả lại.

- Khi chưa hết hạn nộp hồ sơ, tổ chức và cá nhân đăng ký tham gia tuyển chọn nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo có quyền rút hồ sơ đã nộp để thay bằng hồ sơ mới hoặc bổ sung hồ sơ đã nộp. Việc bổ sung, thay thế hồ sơ mới phải hoàn thành trước thời hạn kết thúc việc nộp hồ sơ theo quy định.

- Quá thời hạn quy định về nộp hồ sơ, mọi hồ sơ đăng ký tham gia tuyển chọn thực hiện nhiệm vụ KH,CN&ĐMST cấp tỉnh nêu trên sẽ không được giải quyết.

- *Địa chỉ tiếp nhận hồ sơ*: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ của Sở Khoa học và Công nghệ tại Trung tâm Dịch vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên, địa chỉ số 17, đường Đội Cấn, phường Phan Đình Phùng, tỉnh Thái Nguyên.

Trong quá trình nộp hồ sơ, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các đơn vị liên hệ ông Nguyễn Văn Dẫn - Chuyên viên phòng Quản lý Khoa học, số điện thoại: 0914.171.289.

Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Thái Nguyên thông báo để các tổ chức, cá nhân biết và đăng ký tham gia tuyển chọn thực hiện nhiệm vụ KH,CN&ĐMST./.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo Sở;
 - Các Sở, ban, ngành của tỉnh;
 - UBND các xã, phường;
 - Các Đại học, Trường Đại học, Viện nghiên cứu, doanh nghiệp, tổ chức KH&CN trong và ngoài tỉnh;
 - TT Phát triển KH,CN và ĐMST tỉnh;
 - Website của Sở KH&CN tỉnh Thái Nguyên;
 - Lưu: VT, QLKH.
- (Đãn.TB.12.05b)

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Thị Thủy

PHỤ LỤC

Danh mục đặt hàng nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo cấp tỉnh năm 2026 (đợt 3)
(Kèm theo Thông báo số /TB-SKHCN ngày 30/6/2026 của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Thái Nguyên)

STT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Dự kiến kết quả/sản phẩm	Phương thức thực hiện	Mức trần kinh phí (Triệu đồng)	Loại hình nhiệm vụ	Thời gian thực hiện
1	Nghiên cứu xây dựng bộ công cụ đánh giá chất lượng bồi dưỡng và khung chương trình theo vị trí việc làm đối với công chức, viên chức tỉnh Thái Nguyên	Nghiên cứu, xây dựng bộ công cụ đánh giá chất lượng bồi dưỡng và xây dựng khung chương trình bồi dưỡng đối với một số nhóm vị trí việc làm của công chức, viên chức cấp tỉnh, cấp xã, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực khu vực công của tỉnh Thái Nguyên	1. Báo cáo tổng quan về cơ sở lý luận, cơ sở pháp lý, kinh nghiệm trong nước và quốc tế về bồi dưỡng công chức, viên chức theo vị trí việc làm. 2. Báo cáo đánh giá thực trạng công tác bồi dưỡng công chức, viên chức theo vị trí việc làm trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên; phân tích nhu cầu bồi dưỡng, những khó khăn, hạn chế và nguyên nhân. 3. Bộ công cụ xác định nhu cầu bồi dưỡng công chức, viên chức theo vị trí việc làm. 4. Bộ tiêu chí và công cụ đánh giá chất lượng, hiệu quả bồi dưỡng công chức, viên chức theo vị trí việc làm, bao gồm các tiêu chí đánh giá trước, trong và sau bồi dưỡng. 5. Khung chương trình bồi dưỡng mẫu đối với một số nhóm vị trí việc làm của công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên (cấp tỉnh và cấp xã). 6. Hồ sơ thử nghiệm và đánh giá kết	Tuyển chọn	700	Nhiệm vụ phát triển giải pháp xã hội	12 tháng

STT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Dự kiến kết quả/sản phẩm	Phương thức thực hiện	Mức trần kinh phí (Triệu đồng)	Loại hình nhiệm vụ	Thời gian thực hiện
			quả áp dụng bộ công cụ xác định nhu cầu bồi dưỡng và bộ công cụ đánh giá chất lượng bồi dưỡng đối với một số nhóm vị trí việc làm được lựa chọn trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên. 7. Báo cáo tổng hợp kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ. 8. Báo cáo kiến nghị, đề xuất các giải pháp áp dụng kết quả nghiên cứu vào công tác xây dựng kế hoạch, tổ chức và quản lý hoạt động bồi dưỡng công chức, viên chức theo vị trí việc làm trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên giai đoạn tiếp theo. 9. Một (01) bài báo khoa học được đăng trên tạp chí thuộc danh mục được tính điểm của Hội đồng giáo sư nhà nước.				

Ghi chú: Mức trần kinh phí là mức tối đa từ ngân sách nhà nước. Kinh phí cụ thể được xác định sau khi thông qua Hội đồng xét đặt hàng và Tổ thẩm định kinh phí thẩm định theo các quy định hiện hành./.